

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2023/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định việc báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo
kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và
UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Bộ Tài
chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu
tư công;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 50/TTr-
SKHĐT ngày 04 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 09 năm 2023.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Võ Văn Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công
trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Dương)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng: UBND cấp huyện, cấp xã, các Sở, ban, ngành, Ban quản lý dự án tỉnh, huyện; Kho bạc Nhà nước tỉnh, cấp huyện và các đơn vị khác có liên quan sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện chế độ báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị báo cáo:

Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm được phân bổ theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn đảm bảo tính chính xác, đúng thời hạn tại Quy định.

Báo cáo cần thuyết minh rõ các tồn tại, khó khăn, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện thanh toán vốn đầu tư công và đề xuất các biện pháp tháo gỡ, giải quyết.

2. Danh mục chương trình, dự án (bao gồm cả nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch), số vốn bố trí cho từng chương trình, dự án đảm bảo đúng các quyết định giao kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền (bao gồm kế hoạch trung hạn, kế hoạch năm, kế hoạch bổ sung, kế hoạch kéo dài, kế hoạch điều chỉnh, kế hoạch vốn ứng nếu có).

Đối với nguồn vốn đầu tư công thuộc cấp huyện và cấp xã, trường hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã giao kế hoạch vốn (nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương, vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý) cao hơn hoặc bổ sung ngoài kế hoạch vốn giao đầu năm thì địa phương phải có giải trình rõ các nguồn vốn giao tăng, nguồn vốn giao bổ sung trong kế hoạch và tổng hợp đầy đủ vào cột giao kế hoạch vốn của địa phương theo Quy định này.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ
Mục 1

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ HỆ THỐNG BIỂU MẪU BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Điều 3. Quy định cơ quan, mẫu biểu, thời gian và nội dung báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công

1. Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công hằng năm

a) Tên báo cáo: “Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm...”.

b) Nội dung báo cáo:

- Định kỳ hằng tháng, 06 tháng, hằng năm các đơn vị báo cáo: chi tiết danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh theo nguồn vốn, ngành, lĩnh vực, chương trình; lũy kế kết quả thanh toán vốn đầu tư công đến hết tháng trước; ước kết quả thanh toán vốn đầu tư công đến hết tháng báo cáo theo từng nguồn vốn của kế hoạch được giao trong năm; kế hoạch vốn các năm trước được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán trong năm kế hoạch, kế hoạch vốn ứng trước (nếu có).

- Đánh giá kết quả đạt được; khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc dẫn đến chậm thanh toán vốn đầu tư công trong năm; đề xuất giải pháp xử lý, kiến nghị.

c) Cơ quan thực hiện báo cáo:

- Cấp tỉnh: Các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp tỉnh; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND cấp huyện.

- Cấp huyện: Kho bạc nhà nước cấp huyện, Ban Quản lý dự án huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện.

d) Cơ quan nhận báo cáo:

- Cấp tỉnh: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Cấp huyện: Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc nhà nước cấp huyện giúp UBND cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc địa phương quản lý (bao gồm cả cấp xã).

đ) Thời hạn gửi báo cáo:

- Cấp tỉnh:

+ Hằng tháng: Trước ngày 10 của tháng báo cáo.

- + 06 tháng: Trước ngày 05 tháng 7.
 - + Đối với báo cáo lũy kế thực tế thanh toán vốn đầu tư công 12 tháng, ước thanh toán 13 tháng, báo cáo trước ngày 10 tháng 01 năm sau năm kế hoạch.
 - + Hằng năm (báo cáo 13 tháng): Trước ngày 20 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.
 - Cấp huyện: trước 03 ngày so với báo cáo cấp tỉnh.
 - e) Mẫu đề cương báo cáo: Phụ lục III (đính kèm).
 - g) Biểu mẫu số liệu báo cáo: Phụ lục I (đính kèm).
2. Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn, cả giai đoạn trung hạn
- a) Tên báo cáo: “Báo cáo kết quả thanh toán vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn, cả giai đoạn trung hạn”.
 - b) Nội dung báo cáo:
 - Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn, cả giai đoạn trung hạn: chi tiết danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh theo ngành, lĩnh vực, chương trình; kết quả thanh toán vốn đầu tư công từ đầu kỳ trung hạn đến hết quý II năm thứ ba của kế hoạch đầu tư công trung hạn; kết quả thanh toán vốn từ đầu kỳ trung hạn đến hết năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn.
 - Đánh giá kết quả đạt được; khó khăn, vướng mắc (nếu có); nguyên nhân của những vướng mắc dẫn đến chậm thanh toán vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn, giai đoạn trung hạn, đề xuất giải pháp xử lý, kiến nghị.
 - c) Cơ quan thực hiện báo cáo:
 - Cấp tỉnh: Các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp tỉnh; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND cấp huyện.
 - Cấp huyện: Kho bạc nhà nước cấp huyện, Ban Quản lý dự án huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện.
 - d) Cơ quan nhận báo cáo:
 - Cấp tỉnh: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - Cấp huyện: Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc nhà nước cấp huyện giúp UBND cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc địa phương quản lý (bao gồm cả cấp xã).

đ) Thời hạn gửi báo cáo:

- Cấp tỉnh:

+ Giữa kỳ trung hạn: Trước ngày 10 tháng 7 năm thứ 3 của kế hoạch đầu tư công trung hạn.

+ Cả giai đoạn trung hạn: Trước ngày 10 tháng 7 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Cấp huyện: trước 03 ngày so với báo cáo cấp tỉnh.

e) Mẫu đề cương báo cáo: Phụ lục IV (đính kèm).

g) Biểu mẫu số liệu báo cáo: Phụ lục II (đính kèm).

Mục 2

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công hằng tháng, 6 tháng, hằng năm, giữa kỳ và cả giai đoạn trung hạn theo các nội dung tại Mục 1, Quy định này gửi UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các chủ đầu tư, các Ban quản lý theo Điểm c Khoản 5, Điều 8 Thông tư số 15/2021/TT-BTC khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và thực hiện hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đơn vị trong việc lập và gửi báo cáo theo Mục 1 Quy định này.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công hằng tháng, 6 tháng, hằng năm, giữa kỳ và cả giai đoạn trung hạn theo các nội dung tại Mục 1, Quy định này gửi UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Sở Tài chính tổ chức kiểm tra các chủ đầu tư, các Ban quản lý theo Điểm c Khoản 5, Điều 8 Thông tư số 15/2021/TT-BTC khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và thực hiện hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đơn vị trong việc lập và gửi báo cáo theo Mục 1 Quy định này.

3. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, chủ đầu tư

Báo cáo tình hình giao, tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo theo đúng thời gian và nội dung tại Mục 1 Quy định này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện

a) Đối với Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh

- Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả giải ngân các nguồn vốn đầu tư công năm kế hoạch và chi tiết kết quả giải ngân từng chương trình, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm kế hoạch theo nội dung tại Mục 1, Quy định này gửi UBND tỉnh theo quy định.

- Thường xuyên chỉ đạo Kho bạc Nhà nước cấp huyện phối hợp với Phòng Tài chính- kế hoạch huyện đối chiếu số liệu giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn theo chi tiết các dự án có sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với quy định.

b) Đối với Kho bạc Nhà nước cấp huyện

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công thuộc ngân sách cấp huyện, cấp xã (sau khi đã rà soát, thống nhất số kế hoạch, số thanh toán vốn đầu tư công với phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) theo đúng mẫu biểu quy định tại Quy định này gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND cấp huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện theo quy định.

- Thường xuyên phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đối chiếu số liệu giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn theo chi tiết các dự án có sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với quy định.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch: Báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

b) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu báo cáo thanh toán các nguồn vốn đầu tư công.

c) Hướng dẫn UBND cấp xã báo cáo thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ và quyết định này.

d) Thường xuyên chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã về tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn, kịp thời có phương án tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác thanh toán vốn đầu tư công, đặc biệt là công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư.

6. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công thuộc cấp mình quản lý theo nội dung tại Mục 1, Quy định này gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch đúng thời gian quy định.

b) Tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công do ngân sách cấp mình quản lý theo quy định.

Điều 5. Chế độ báo cáo và hình thức báo cáo

Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng áp dụng tại Khoản 2 Điều 1 có trách nhiệm tổng hợp báo cáo theo đúng biểu mẫu, thời gian và các nội dung báo cáo quy định tại Mục 1 của Quy định này.

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị bằng văn bản theo Mục 1 gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Đồng thời, gửi bản mềm và thực hiện báo cáo trực tuyến trên các phần mềm theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính. Nội dung bản mềm và báo cáo trực tuyến phải đảm bảo đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan đơn vị thực hiện chế độ và nội dung báo cáo tại Quy định này bắt đầu từ kỳ báo cáo tháng 9 năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục III

(Kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

Số: .../BC-....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ...tháng.... năm 20...

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm...****Kỳ báo cáo: Tháng... (hoặc cả năm)**

Kính gửi:..... (đơn vị nhận báo cáo)

Thực hiện Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định việc báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương, (tên cơ quan báo cáo) báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công tháng.... năm 20... như sau:

I. Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công:**1. Thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm:**

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: ..., trong đó:

+ *Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thời hạn thanh toán theo quy định (nếu có):...*+ *Vốn kế hoạch năm:...*

- Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng trước liền kề: ... , đạt ...% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ *Thanh toán vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài là:..., đạt ...% kế hoạch giao;*+ *Thanh toán vốn kế hoạch năm là:..., đạt...% kế hoạch giao.*

- Ước lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng báo cáo:..., đạt ...% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ *Thanh toán vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài là:..., đạt ...% kế hoạch giao;*+ *Thanh toán vốn kế hoạch năm là: đạt ...% kế hoạch giao.***2. Thanh toán vốn kế hoạch ứng trước (nếu có) và kết quả thực hiện vốn ứng trước chưa thu hồi:****2.1. Thanh toán vốn kế hoạch ứng trước (nếu có).**

- Tổng số vốn kế hoạch ứng trước được giao trong năm kế hoạch: ..., trong đó:

+ *vốn ứng được phép kéo dài thời hạn thanh toán theo quy định (nếu có):...*+ *Vốn ứng được giao trong năm:...*

- Lũy kế thanh toán vốn kế hoạch ứng trước từ đầu năm đến hết tháng trước liền kề:..., đạt...% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ *Thanh toán vốn ứng thuộc kế hoạch năm trước được phép kéo dài là:..., đạt...% kế hoạch giao;*

+ *Thanh toán vốn kế hoạch năm là:..., đạt...% kế hoạch giao.*

- Ước lũy kế thanh toán vốn ứng trước từ đầu năm đến hết tháng báo cáo:..đạt...% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ *Thanh toán vốn ứng thuộc kế hoạch năm trước được phép kéo dài là:..., đạt...% kế hoạch giao;*

+ *Thanh toán vốn ứng kế hoạch năm là:..., đạt...% kế hoạch giao.*

2.2. Kết quả thanh toán vốn ứng trước chưa thu hồi 06 tháng, cả năm:

- Vốn kế hoạch ứng trước chưa thu hồi từ năm trước chuyển sang năm báo cáo: ...; lũy kế vốn đã thanh toán đến hết năm trước năm báo cáo:....;

- Vốn kế hoạch ứng trước được kéo dài thời hạn thanh toán sang năm báo cáo:....; số vốn đã thanh toán đến hết 06 tháng/ năm báo cáo:....;

- Vốn kế hoạch bố trí thu hồi ứng trước trong năm báo cáo:... số thu hồi trong 06 tháng/ năm báo cáo theo kết quả thanh toán thực tế:....;

- Vốn kế hoạch ứng trước trong năm báo cáo:.... số vốn đã thanh toán đến hết 06 tháng/năm báo cáo:....; số vốn kế hoạch ứng trước được kéo dài thời hạn thanh toán sang năm sau:....;

- Vốn ứng trước chưa thu hồi chuyển sang thu hồi vào các năm sau:... số vốn đã thanh toán đến hết năm báo cáo:...

II. Nhận xét, đánh giá:

- Đánh giá tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công, các kết quả đạt được, so sánh với cùng kỳ năm trước.

- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm thực hiện và thanh toán vốn kế hoạch năm:

+ Nguyên nhân về cơ chế chính sách.

+ Nguyên nhân về tổ chức thực hiện (triển khai phân bổ kế hoạch vốn, tổ chức bồi thường hỗ trợ tái định cư, tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công, chậm thực hiện thủ tục thanh toán qua Kho bạc Nhà nước...).

+ Nguyên nhân khác.

III. Giải pháp và kiến nghị

- Giải pháp của đơn vị để đẩy nhanh thanh toán vốn đầu tư công;

- Đề xuất, kiến nghị đối với Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và các cơ quan có liên quan:

+ Kiến nghị về cơ chế chính sách.

+ Kiến nghị về tổ chức thực hiện (kiến nghị đối với cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư...)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị liên quan (nếu có);
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BÁO CÁO

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục IV

(Kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

Số: .../BC-....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng.... năm 20...

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công
giữa kỳ trung hạn; cả giai đoạn trung hạn**

Kính gửi: (cơ quan nhận báo cáo)

Thực hiện Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định việc báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương, (tên cơ quan báo cáo) báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn (hoặc cả giai đoạn trung hạn) như sau:

I. Tình hình thực hiện vốn kế hoạch đầu tư công giữa kỳ trung hạn; cả giai đoạn trung hạn:

1. Tình hình giao, phân bổ, điều chỉnh vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm từ đầu kỳ trung hạn đến năm báo cáo.

- Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn được giao cả giai đoạn:.....

- Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công thực tế được giao đến năm báo cáo....., đạt....% kế hoạch đầu tư công trung hạn cả giai đoạn; trong đó:

+ Năm thứ nhất....., trong đó:

vốn trong nước.....

Vốn nước ngoài.....

+ Năm thứ hai....., trong đó:

vốn trong nước.....

Vốn nước ngoài.....

.....

2. Vốn kế hoạch đầu tư công giữa kỳ trung hạn và cả giai đoạn trung hạn.

- Lũy kế thanh toán vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn từ đầu kỳ trung hạn đến hết năm báo cáo là....., đạt....% kế hoạch giao, trong đó:

+ Năm thứ nhất....., đạt....% kế hoạch giao

vốn trong nước....., đạt % kế hoạch giao

Vốn nước ngoài....., đạt % kế hoạch giao

+ Năm thứ hai....., đạt....% kế hoạch giao

Vốn trong nước....., đạt % kế hoạch giao

Vốn nước ngoài....., đạt % kế hoạch giao

II. Nhận xét, đánh giá:

- Đánh giá tình hình thanh toán vốn đầu tư công, các kết quả đạt được.
- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm thực hiện và thanh toán vốn kế hoạch trung hạn:

+ Nguyên nhân về cơ chế chính sách.

+ Nguyên nhân về tổ chức thực hiện.

+ Nguyên nhân khác.

III. Giải pháp và kiến nghị:

- Giải pháp, chính sách cần triển khai đến hết kế hoạch giai đoạn 20...-20...
- Đề xuất, kiến nghị đối với Chính phủ, các bộ, cơ quan trung ương và các cơ quan có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị liên quan (nếu có);
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BÁO CÁO

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)